

THỜI KHOÁ BIỂU
Khoá 18 - Học kỳ II - Năm học 2025-2026

Cơ sở 1: 83A Bùi Thị He, Ấp 11, xã Tân An Hội, TPHCM
Cơ sở 2: 1A Nguyễn Văn Lượng, phường An Nhơn, TP.HCM

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
CƠ SỞ CỬ CHI											
1	01DD18A1,C1	18	GMA.5.14.01	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	2	13h00-17h00	101	Lê Huỳnh Phát	26/1/2026	13/4/2026	
			GMA.5.12.01	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	3	7h30 - 11h30	106	Lương Thị Hồng Thắm	13/1/2026	31/3/2026	
			GMA.5.11.01	Chăm sóc người bệnh nội khoa	4	7h30 - 11h30	106	Phan Thị Thu Thủy	14/1/2026	1/4/2026	
			NUR.5.12.01	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	6	7h30 - 11h30	106	Nguyễn Thị Tinh	9/1/2026	6/3/2026	
			NUR.5.12.02	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	6	7h30 - 11h30	THDD 2	Nguyễn Thị Tinh	13/3/2026	24/4/2026	
			NUR.5.12.02	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	4	7h30 - 11h30	THDD	Nguyễn Thị Tinh	8/4/2026	6/5/2026	
			GMA.5.13.01	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	7	7h30 - 11h30	106	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	17/1/2026	4/4/2026	
			GMA.5.15.01	Chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	2	7h30 - 11h30	102	Lương Thị Hồng Thắm	20/4/2026	11/5/2026	
			GMA.5.15.01	Chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	3	7h30 - 11h30	102	Lương Thị Hồng Thắm	7/4/2026	12/5/2026	
1	01DS18A1,C1	18	PHA.5.11.01	Thực hành dược khoa	2	7h30 - 11h30	PTH. Dược 2	Phạm Phước Đầy	19/1/2026	2/2/2026	
			PHA.5.11.01	Thực hành dược khoa	2	13h00-17h00	PTH. Dược 2	Phạm Phước Đầy	19/1/2026	2/2/2026	
			PHA.5.09.01	Hóa phân tích (LT)	3	7h30 - 11h30	102	Nguyễn Anh Tuấn	13/1/2026	3/2/2026	
			PHA.5.09.01	Hóa phân tích (LT)	6	7h30 - 11h30	105	Nguyễn Anh Tuấn	9/1/2026	6/2/2026	
			PHA.5.09.02	Hóa phân tích (TH)	4	7h30 - 11h30	PTH. Dược 2	Nguyễn Anh Tuấn	4/3/2026	18/3/2026	
			PHA.5.09.02	Hóa phân tích (TH)	6	7h30 - 11h30	PTH. Dược 2	Nguyễn Anh Tuấn	6/3/2026	20/3/2026	
			PHA.5.13.01	Hóa dược - dược lý 2 (LT)	4	7h30 - 11h30	105	Nguyễn Quốc Huy	14/1/2026	4/2/2026	
			PHA.5.13.01	Hóa dược - dược lý 2 (LT)	7	7h30 - 11h30	105	Nguyễn Quốc Huy	7/3/2026	14/3/2026	
			PHA.5.13.02	Hóa dược - dược lý 2 (TH)	7	7h30 - 11h30	TH. Nhà thuốc	Nguyễn Quốc Huy	21/3/2026	25/4/2026	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
1	01DS18A1,C1	18	PHA.5.14.01	Dược lâm sàng	2	7h30 - 11h30	101	Huỳnh Thị Mỹ Ngân	16/3/2026	20/4/2026	
			PHA.5.15.01	Bào chế (LT)	4	7h30 - 11h30	105	Nguyễn Anh Tuấn	25/3/2026	8/4/2026	
			PHA.5.15.01	Bào chế (LT)	6	7h30 - 11h30	106	Nguyễn Anh Tuấn	27/3/2026	10/4/2026	
			PHA.5.15.02	Bào chế (TH)	4	7h30 - 11h30	PTH. Dược 2	Nguyễn Anh Tuấn	15/4/2026	6/5/2026	
			PHA.5.15.02	Bào chế (TH)	6	7h30 - 11h30	PTH. Dược 2	Nguyễn Anh Tuấn	17/4/2026	24/4/2026	
1	01PM18A1,C1	18	INT.5.17.01	Thiết kế website cơ bản	2	7h30 - 11h30	Lab 2	Trần Thanh Giang	19/1/2026	2/2/2026	
			INT.5.17.01	Thiết kế website cơ bản	2	13h00-17h00	Lab 2	Trần Thanh Giang	19/1/2026	2/2/2026	
1	01YS18A1,C1	18	GMA.5.14.01	Sức khỏe sinh sản	2	13h00-17h00	101	Lê Huỳnh Phát	26/1/2026	13/4/2026	
			GMA.5.12.01	Bệnh ngoại khoa	3	7h30 - 11h30	106	Lương Thị Hồng Thắm	13/1/2026	31/3/2026	
			GMA.5.11.01	Bệnh Nội khoa	4	7h30 - 11h30	106	Phan Thị Thu Thủy	14/1/2026	1/4/2026	
			GMA.5.13.01	Sức khỏe trẻ em	7	7h30 - 11h30	106	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	17/1/2026	4/4/2026	
			GMA.5.15.01	Bệnh truyền nhiễm - xã hội	2	7h30 - 11h30	102	Lương Thị Hồng Thắm	20/4/2026	11/5/2026	
			GMA.5.15.01	Bệnh truyền nhiễm - xã hội	3	7h30 - 11h30	102	Lương Thị Hồng Thắm	7/4/2026	12/5/2026	
			GMA.5.18.01	Kỹ năng tiền lâm sàng	6	7h30 - 11h30	THDD 1	Lương Thị Hồng Thắm	10/4/2026	22/5/2026	
			GMA.5.18.01	Kỹ năng tiền lâm sàng	7	7h30 - 11h30	THDD	Phạm Thị Ngọc Hà	11/4/2026	23/5/2026	
CƠ SỞ GỖ VÁP											
2	02DD18A1,C1	18	GMA.5.11.02	Chăm sóc người bệnh nội khoa	2	7h30-11h30	401	Phạm Thị Nhuận	12/1/2026	30/3/2026	
			GMA.5.14.02	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	2	13h00 - 17h00	401	Nguyễn Huỳnh Khánh An	19/1/2026	2/3/2026	
			GMA.5.14.02	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	7	13h00 - 17h00	401	Nguyễn Huỳnh Khánh An	17/1/2026	7/3/2026	
			GMA.5.13.02	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	3	13h00 - 17h00	401	Nguyễn Văn Thú	20/1/2026	7/4/2026	
			GMA.5.15.02	Chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	4	13h00 - 17h00	401	Phạm Thị Nhuận	21/1/2026	8/4/2026	
			GMA.5.12.02	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	6	13h00 - 17h00	401	Đàm Thanh Dương	16/1/2026	3/4/2026	
			NUR.5.12.03	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	2	13h00 - 17h00	305	Võ Thị Thái Sơn	9/3/2026	23/3/2026	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02DD18A1,C1	18	NUR.5.12.03	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	7	13h00 - 17h00	408	Võ Thị Thái Sơn	14/3/2026	28/3/2026	
			NUR.5.12.04	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	2	13h00 - 17h00	304	Võ Thị Thái Sơn	30/3/2026	11/5/2026	
			NUR.5.12.04	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	7	13h00 - 17h00	304	Võ Thị Thái Sơn	4/4/2026	9/5/2026	
2	02YS18A1,C1	18	GMA.5.11.02	Bệnh Nội khoa	2	7h30-11h30	401	Phạm Thị Nhuận	12/1/2026	30/3/2026	
			GMA.5.14.02	Sức khỏe sinh sản	2	13h00 - 17h00	401	Nguyễn Huỳnh Khánh An	19/1/2026	2/3/2026	
			GMA.5.14.02	Sức khỏe sinh sản	7	13h00 - 17h00	401	Nguyễn Huỳnh Khánh An	17/1/2026	7/3/2026	
			GMA.5.13.02	Sức khỏe trẻ em	3	13h00 - 17h00	401	Nguyễn Văn Thù	20/1/2026	7/4/2026	
			GMA.5.15.02	Bệnh truyền nhiễm - xã hội	4	13h00 - 17h00	401	Phạm Thị Nhuận	21/1/2026	8/4/2026	
			GMA.5.12.02	Bệnh ngoại khoa	6	13h00 - 17h00	401	Đàm Thanh Dương	16/1/2026	3/4/2026	
			GMA.5.18.02	Kỹ năng tiền lâm sàng	2	13h00 - 17h00	308	Lê Bá Phước	9/3/2026	11/5/2026	
			GMA.5.18.02	Kỹ năng tiền lâm sàng	7	13h00 - 17h00	308	Lê Bá Phước	14/3/2026	16/5/2026	
2	02DS18A1,C1	18	PHA.5.09.03	Hóa phân tích (LT)	3	13h00 - 17h00	407	Nguyễn Anh Tuấn	13/1/2026	3/2/2026	
			PHA.5.09.03	Hóa phân tích (LT)	6	13h00 - 17h00	407	Nguyễn Anh Tuấn	9/1/2026	6/2/2026	
			PHA.5.09.04	Hóa phân tích (TH)	3	13h00 - 17h00	301	Nguyễn Anh Tuấn	3/3/2026	17/3/2026	
			PHA.5.09.04	Hóa phân tích (TH)	6	13h00 - 17h00	301	Nguyễn Anh Tuấn	6/3/2026	20/3/2026	
			PHA.5.11.02	Thực hành dược khoa	2	7h30-11h30	301	Phạm Phước Đây	02/03/2026	09/03/2026	
			PHA.5.11.02	Thực hành dược khoa	2	13h00 - 17h00	301	Phạm Phước Đây	02/03/2026	23/03/2026	
			PHA.5.13.03	Hóa dược - dược lý 2 (LT)	7	13h00 - 17h00	407	Trần Thị Ngọc Ni	17/1/2026	21/3/2026	
			PHA.5.13.04	Hóa dược - dược lý 2 (TH)	7	13h00 - 17h00	407	Trần Thị Ngọc Ni	28/3/2026	9/5/2026	
			PHA.5.14.02	Dược lâm sàng	2	7h30-11h30	407	Nguyễn Thị Hạnh	16/3/2026	20/4/2026	
			PHA.5.15.03	Bào chế (LT)	3	13h00 - 17h00	407	Nguyễn Anh Tuấn	24/3/2026	7/4/2026	
			PHA.5.15.03	Bào chế (LT)	6	13h00 - 17h00	407	Nguyễn Anh Tuấn	27/3/2026	10/4/2026	
			PHA.5.15.04	Bào chế (TH)	3	13h00 - 17h00	306	Nguyễn Anh Tuấn	14/4/2026	5/5/2026	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02DS18A1,C1	18	PHA.5.15.04	Bào chế (TH)	6	13h00 - 17h00	306	Nguyễn Anh Tuấn	17/4/2026	24/4/2026	
2	02DN18A1,C1	18	SMA.5.19.01	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	13h00 - 17h00	406	Nguyễn Đỗ Bích Nga	12/1/2026	26/1/2026	
			SMA.5.19.01	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	13h00 - 17h00	406	Nguyễn Đỗ Bích Nga	13/1/2026	27/1/2026	
2	02PM18A1,C1	18	INT.5.17.02	Thiết kế website cơ bản	4	13h00 - 17h00	Lab 402	Trần Thị Minh Thúy	14/1/2026	28/1/2026	
			INT.5.17.02	Thiết kế website cơ bản	6	13h00 - 17h00	Lab 402	Trần Thị Minh Thúy	16/1/2026	30/1/2026	
2	02DD18B1,D1	18	GMA.5.13.03	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	6	18h00 - 21h00	307	Phạm Thị Thúy Hồng	30/1/2026	8/5/2026	
			GMA.5.14.03	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ và gia đình	7	18h00 - 21h00	305	Nguyễn Phú	31/1/2026	9/5/2026	
			GMA.5.15.03	Chăm sóc người bệnh truyền nhiễm	4	18h00 - 21h00	305	Phạm Thị Nhuận	4/2/2026	6/5/2026	
			GMA.5.12.03	Chăm sóc người bệnh ngoại khoa	2	18h00 - 21h00	305	Phạm Xuân Bốn	2/3/2026	18/5/2026	
			GMA.5.11.03	Chăm sóc người bệnh nội khoa	3	18h00 - 21h00	305	Lâm Chandra	3/3/2026	12/5/2026	
			NUR.5.12.05	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	6	18h00 - 21h00	305	Phạm Thị Thúy Hồng	15/5/2026	5/6/2026	
			NUR.5.12.05	Điều dưỡng cơ sở 2 (LT)	7	18h00 - 21h00	305	Phạm Thị Thúy Hồng	16/5/2026	30/5/2026	
			NUR.5.12.06	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	6	18h00 - 21h00	304	Phạm Thị Thúy Hồng	12/6/2026	3/7/2026	
			NUR.5.12.06	Điều dưỡng cơ sở 2 (TH)	7	18h00 - 21h00	304	Phạm Thị Thúy Hồng	6/6/2026	27/6/2026	
2	02YS18B1,D1	18	GMA.5.13.03	Sức khỏe trẻ em	6	18h00 - 21h00	307	Phạm Thị Thúy Hồng	30/1/2026	8/5/2026	
			GMA.5.14.03	Sức khỏe sinh sản	7	18h00 - 21h00	305	Nguyễn Phú	31/1/2026	9/5/2026	
			GMA.5.12.03	Bệnh Ngoại khoa	2	18h00 - 21h00	305	Phạm Xuân Bốn	2/3/2026	11/5/2026	
			GMA.5.11.03	Bệnh Nội khoa	3	18h00 - 21h00	305	Lâm Chandra	3/3/2026	12/5/2026	
			GMA.5.15.03	Bệnh truyền nhiễm - xã hội	4	18h00 - 21h00	305	Phạm Thị Nhuận	4/2/2026	6/5/2026	
2	02KT18E	18	COA.5.09.01	Marketing căn bản	4	18h00 - 21h00	Online	Phan Thị Kim Xuyên	14/1/2026	28/1/2026	
			COA.5.09.01	Marketing căn bản	6	18h00 - 21h00	Online	Phan Thị Kim Xuyên	16/1/2026	30/1/2026	
			COA.5.09.01	Marketing căn bản	7	18h00 - 21h00	Online	Phan Thị Kim Xuyên	17/1/2025	31/1/2026	
2	02DN18E	18	SMA.5.19.02	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	18h00 - 21h00	Online	Nguyễn Đỗ Bích Nga	12/1/2026	26/1/2026	

Cơ sở	Lớp	Khoá	Mã môn học	Tên môn học	Thứ	Giờ	Phòng học	Giảng viên	Ngày bắt đầu	Ngày Kết thúc	Ghi chú
2	02DN18E	18	SMA.5.19.02	Phân tích hoạt động kinh doanh	3	18h00 - 21h00	Online	Nguyễn Đỗ Bích Nga	13/1/2026	20/1/2026	
			SMA.5.19.02	Phân tích hoạt động kinh doanh	6	18h00 - 21h00	Online	Nguyễn Đỗ Bích Nga	9/1/2026	23/1/2026	

PHÒNG ĐÀO TẠO

Lưu ý: - Các môn học có chia nhóm ở cột ghi chú, sinh viên xem danh sách nhóm kèm theo.
- Thời khoá biểu có thể có cập nhật, bổ sung hoặc điều chỉnh nên sinh viên lưu ý xem lại TKB trước khi đến lớp.